

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ VĨNH CHÂU  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST

Ngày: 08-6-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Triệu Khánh Long.

Ông Trịnh Thanh Tùng.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đoàn Tú Phương, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu tham gia phiên tòa:***  
Bà Trần Kiều Mỹ – Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXXST-HS, ngày 10/5/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2021/HSST-QĐ, ngày 26/5/2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Quốc T, sinh ngày: 03/4/2002 tại VC, Sóc Trăng; Nơi cư trú: Khóm H T, phường K H, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn M (s) và bà Trương Thị T (s); Anh, chị em ruột có 05 người; lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất là bị cáo; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; nhân thân tốt; bị bắt, tạm giam ngày 04/01/2021 đến nay. (Bị cáo có mặt).

***Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông Võ Tuấn H, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

***Bị hại:*** Đỗ Hoài Đ, sinh ngày: 27/12/2002; (có mặt)

Nơi cư trú: Khóm N U, phường K H, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng.

***Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại :*** Ông Triệu Du N, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1/ Nguyễn Văn P, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Khóm H T, phường K H, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

2/ Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1969; Nơi cư trú: Số 180/2 khu phố T B, phường A T, thành phố T A, tỉnh Bình Dương. (vắng mặt)

*Người làm chứng :*

1/ Hà Thanh T1, sinh năm 1986; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm L V T, phường K H, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng.

2/ Lê Văn G, sinh năm 1975 (vắng mặt)

3/ Đỗ Hoàng H1, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: Khóm H T, phường K H, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 23/9/2020 Huỳnh Quốc T điều khiển xe mô tô biển số 61F7- 2073 và Nguyễn Văn P điều khiển xe mô tô biển số 83P3 – 636.10 cùng dừng lại để hút thuốc lá trên cầu Mỹ Thanh 1 thuộc Khóm H T, phường K H, thị xã V C thì nhìn thấy Đỗ Hoài Đ đang điều khiển xe mô tô biển số 83H1 - 6694 chạy ngang, T liền dùng tay ra hiệu cho Đ dừng lại nhưng Đ không dừng. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chạy theo Đ, P cũng điều khiển xe mô tô chạy theo T. Khi đến tiệm rửa xe của ông Lê Văn G thuộc Khóm H T, phường K H, thị xã V C thì Đ dừng lại, lúc này T đuổi kịp và xuống xe đến chặn trước đầu xe của Đ và hỏi: “Mày phải con Út nhỏ không?” Đ trả lời phải, T hỏi tiếp “Con Út nhỏ là cháu của P phải không?” Đ nói ừ có gì không và vừa trả lời vừa hạ chống xe mô tô; T liền dùng tay phải cầm mũ bảo hiểm màu đen đánh vào đầu Đ trúng nón bảo hiểm màu vàng làm cả 2 nón bảo hiểm đều bị vỡ nên cả Đ và xe đều bị ngã. T ném bỏ nón bảo hiểm đã vỡ và đi lấy cái thùng nhựa đã đổ bê tông cứng đập vào vai phải của Đ, rồi tiếp tục lấy ghế nhựa màu đỏ đánh trúng vai trái của Đ làm Đ té xuống đất. T còn lấy nón bảo hiểm của P đánh Đ nhiều cái từ trên xuống vào phần đầu làm vỡ mũ bảo hiểm của P, sau đó ném bỏ và lên xe bỏ chạy khỏi hiện trường; P cũng điều khiển xe mô tô chạy theo T. Riêng Đ được đưa đi cấp cứu điều trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng, đến ngày 28/9/2020 thì xuất viện. Sau khi điều trị thương tích, Đ có đơn yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Huỳnh Quốc T và đồng bọn về hành vi gây thương tích cho mình.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 317/TgT-PY ngày 02/11/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng, kết luận Đỗ Hoài Đ có tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12% (bút lục 168-169), cụ thể:

+ Hạn chế vận động vùng vai phải do rạn xương đòn phải, trật khớp cùng đòn phải. Căn cứ vào Bảng I, Chương 7, Mục 1, phần 1.1 và phần 5.1 của Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 09% (Chín phần trăm).

+ 02 sọc xây xát da nông mu bàn tay phải, kích thước 04cm x 0,3cm và 0,7 cm x 0,2 cm. Căn cứ Bảng I, Chương 8, Mục 1, phần 1 và phần 2 của Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 03% (Ba phần trăm).

+ Các vết sưng nề, đau như trong giấy chứng nhận thương tích mô tả đã được điều trị, không còn di chứng tổn thương, tỷ lệ tổn thương cơ thể 00%.

- Tại bản kết luận giám định số 6186/C09B ngày 09/12/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Các mẫu vật gửi giám định tác động vào cơ thể người có thể gây thương tích là hung khí nguy hiểm (bút lục 181).

- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu tiến hành khởi tố vụ án và khởi tố bị can Huỳnh Quốc T để điều tra làm rõ vụ án. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu, Huỳnh Quốc T đã thừa nhận T bộ hành vi phạm tội của mình là đã dùng nón bảo hiểm, thùng nhựa có đồ bê tông và ghế nhựa đánh vào vùng đầu, vai của bị hại Đỗ Hoài Đ gây thương tích.

- Tại bản cáo trạng số 19/ CT-VKS-VC ngày 20/4/2021 Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu để xét xử bị cáo: Huỳnh Quốc T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự 2015).

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng trong phần tranh luận đã viện dẫn điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 do bị cáo thực hiện hành vi mang tính chất côn đồ và sử dụng hung khí nguy hiểm đã gây tổn hại sức khỏe cho bị hại 12% là các tình tiết định khung hình phạt, nên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Quốc T về tội cố ý gây thương tích. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 xử phạt: Huỳnh Quốc T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội cố ý gây thương tích. Ngoài ra, đại diện viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa về trách nhiệm dân sự.

+ Về xử lý vật chứng: 02 (Hai) mảnh vỡ của mũ bảo hiểm màu đen, 02 (Hai) mảnh vỡ của mũ bảo hiểm màu xanh, 02 (Hai) mảnh vỡ của mũ bảo hiểm màu vàng; 01 (một) thùng nhựa bên trong có chứa bê tông cứng; 01 (một) cái ghế bằng nhựa màu đỏ bị gãy một chân. Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

+ Riêng chiếc xe mô tô biển số: 61F7- 2073, số máy: 00001614; số khung: 200000014 không có giấy tờ hợp lệ, không đủ điều kiện tham gia giao thông nên giao cho cơ quan Cảnh sát giao thông Công an thị xã Vĩnh Châu xử lý theo thẩm quyền.

- *Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo trình bày:*

Thông nhất về tội danh và khung hình phạt theo cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét do bị cáo tuổi đời còn trẻ, học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đã tác động gia đình nộp tiền khắc phục hậu quả là 4.000.000 đồng; về trách nhiệm dân sự tại phiên tòa bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận và đồng ý bồi thường T bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại là 37.617.300 đồng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 để áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự, tuyên xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị. Ngoài ra, do bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo.

*- Tại phiên tòa, Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Đỗ Hoài Đ trình bày ý kiến:*

Thông nhất với nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố và ý kiến luận tội của Vị Kiểm sát viên; việc người bào chữa cho bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị là chưa nghiêm, chưa có tác dụng giáo dục chung cho xã hội. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại tại phiên tòa; Buộc bị cáo Huỳnh Quốc T có nghĩa vụ bồi thường tổng số tiền thiệt hại cho bị hại là 37.617.300 đồng.

- Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Quốc T thống nhất với lời trình bày của người bào chữa và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về lao động sản xuất nhằm giúp đỡ gia đình.

- Tại phiên tòa, bị hại Đỗ Hoài Đ thống nhất với nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, ý kiến của vị Kiểm sát viên và lời nhận tội của bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Bị hại thống nhất sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, bị cáo T có trách nhiệm bồi thường tổng số tiền thiệt hại là 37.617.300 đồng; Về xử lý hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn P thống nhất với lời trình bày của bị cáo; bị hại và ý kiến của kiểm sát viên, không có tranh luận gì thêm.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là sai trái nên đã thật sự ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng minh và chứng cứ: Xét thấy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật được quy định tại các Điều 85, 86, 87, 88, 89, 91, 92, 94, 98, 100, 102, 104, 105, 106, 108 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Ngọc S và những người làm chứng Hà Thanh T1, Lê Văn G và Đỗ Hoàng H1 vắng mặt. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra họ đã có lời khai đầy đủ và rõ ràng. Đồng thời, tại phiên tòa vị Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo và bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại và bị hại cũng đề nghị xét xử vắng mặt những người nêu trên. Xét thấy, sự vắng mặt của những người nêu trên không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Do đó, căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên theo quy định của pháp luật.

[4]. Quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Quốc T đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, bản ảnh diễn lại hành vi, lời khai của bị hại cũng như các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 16 giờ ngày 23/9/2020 bị cáo Huỳnh Quốc T đã dùng nón bảo hiểm, thùng nhựa bên trong có đồ bê tông và ghế nhựa đánh vào người của Đỗ Hoài Đ gây tổn hại sức khỏe là 12%. Bị cáo hoàn T không có mâu thuẫn gì với bị hại mà sẵn sàng dùng mọi thứ có được để đánh gây thương tích cho bị hại, rõ ràng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi một cách hung hãn, ngang ngược coi thường pháp luật là “*có tính chất côn đồ*”, “*dùng hung khí nguy hiểm*”. Theo Bộ luật hình sự năm 2015 đây là tình tiết định khung quy định tại khoản 2 Điều 134 BLHS 2015 nên Cáo trạng xác định hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của con người, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Nên cần phải có một mức án tương xứng đối với bị cáo để làm gương cho người khác.

[5]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại là 4.000.000 đồng và thống nhất bồi thường T bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại; bị cáo có trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

[6]. Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh, khung hình phạt và đề nghị xem xét miễn án phí cho bị cáo là có căn cứ chấp nhận. Riêng

yêu cầu của người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử dưới khung hình phạt là chưa nghiêm, chưa đủ tính răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận. Bởi vì, hiện nay tội phạm cố ý gây thương tích trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu xảy ra ngày càng gia tăng và gây thiệt hại nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Cho nên, cần xử lý bị cáo thật nghiêm nhằm mục đích giáo dục, răn đe ý thức chấp hành pháp luật đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho T xã hội.

[7]. Xét thấy ý kiến của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Tại phiên tòa xét thấy lời đề nghị của vị Kiểm sát viên là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại tại phiên tòa; Buộc bị cáo Huỳnh Quốc T có nghĩa vụ bồi thường tổng số tiền thiệt hại cho bị hại là 37.617.300 đồng.

[10]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 02 (Hai) mảnh vỡ của mũ bảo hiểm màu đen, 02 (Hai) mảnh vỡ của mũ bảo hiểm màu xanh, 02 (Hai) mảnh vỡ của mũ bảo hiểm màu vàng; 01 (một) thùng nhựa bên trong có chứa bê tông cứng; 01 (một) cái ghế bằng nhựa màu đỏ bị gãy một chân.

Đối với chiếc xe mô tô biển số: 61F7- 2073, số máy: 00001614; số khung: 200000014 không có giấy tờ hợp lệ, không đủ điều kiện tham gia giao thông nên giao cho CSGT Công an thị xã Vĩnh Châu xử lý theo thẩm quyền.

[11] Về án phí: Xét thấy, bị cáo Huỳnh Quốc T thuộc đối tượng đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí. Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí thì bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[12]. Riêng đối với Nguyễn Văn P tuy có điều khiển xe chạy theo T nhưng không có kêu T phải đánh Đ và cũng không có hành vi tham gia cùng T đánh bị hại Đ, nên không có cơ sở quy kết vai trò đồng phạm trong vụ án.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo Huỳnh Quốc T, phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ vào: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

**Tuyên xử:**

1. Xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc T: **02 (hai) năm tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam ngày 04/01/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Các Điều 357, 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Huỳnh Quốc T có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bị hại Đỗ Hoài Đ tổng số tiền là 37.617.300đ (Ba mươi bảy triệu sáu trăm mười bảy nghìn ba trăm đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người bị hại có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bị cáo T còn phải trả lãi cho bị hại theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, đối với số tiền chậm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 02 (Hai) mảnh vỡ của mũ bảo hiểm màu đen, 02 (Hai) mảnh vỡ của mũ bảo hiểm màu xanh, 02 (Hai) mảnh vỡ của mũ bảo hiểm màu vàng; 01 (một) thùng nhựa bên trong có chứa bê tông cứng; 01 (một) cái ghế bằng nhựa màu đỏ bị gãy một chân.

Theo phiếu nhập kho số NK41 ngày 10/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

Đối với chiếc xe mô tô biển số: 61F7- 2073, số máy: 00001614; số khung: 200000014 không có giấy tờ hợp lệ, không đủ điều kiện tham gia giao thông nên giao cho cơ quan Cảnh sát giao thông Công an thị xã Vĩnh Châu xử lý theo thẩm quyền.

Tiếp tục quản lý số tiền là 4.000.000 đồng do gia đình bị cáo nộp khắc phục hậu quả theo biên lai thu tiền số 001862 ngày 07/5/2021 và biên lai thu tiền số 001871 ngày 02/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu để đảm bảo cho việc thi hành án của bị cáo T.

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Huỳnh Quốc T được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014)”.

**Nơi nhận**

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Cơ quan THAHS CA thị xã Vĩnh Châu;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- CQĐT CA thị xã Vĩnh Châu;
- Sở TP tỉnh Sóc Trăng;
- Bị cáo; Bị hại; NCQLNVLQ;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh ST;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Ngọc Thanh**